

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH T  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST  
Ngày 22-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH T, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Nghiệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Ngô Văn Tân;

Ông Thạch Na Rét.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Huỳnh Ni – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Hồng Diễm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trương Hoài A, sinh ngày 26/6/1995 tại Châu H, Thanh T, Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp Trương H, xã Thanh T, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Đ và bà Huỳnh Việt T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/6/2022 đến nay (bị cáo có mặt).

2. Quách Trường B, sinh ngày 10/12/2000 tại Phú L, Thanh T, Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp Phú T, thị trấn Phú L, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn M và bà Võ Thị Cẩm C; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/6/2022 đến nay (bị cáo có mặt).

**- Bị hại:**

1. Ông Quách Văn T, sinh năm 1987 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Phú T, thị trấn Phú L, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Trương Hoài A, sinh ngày 26/6/1995 (đồng thời là bị cáo trong vụ án – có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Trương H, xã Thạnh T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Huỳnh Hoàng H, sinh năm 1998 (có mặt).

2. Ông Lê Văn T1, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Trương H, xã Thạnh T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Từ Kim Đ, sinh năm 1972 (vắng mặt).

2. Bà Từ Kim L, sinh năm 1999 (vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1978 (vắng mặt).

4. Bà Lâm Mỹ L, sinh năm 1977 (vắng mặt).

5. Bà Nguyễn Cao Kỳ D, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Trung T, xã Tuân T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

6. Ông Lâm Văn T2, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Phú T, thị trấn Phú L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/02/2022, ông Từ Kim Đ tổ chức ăn Tết Nguyên Đán tại nhà ở ấp Trung T, xã Tuân T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng nên có mời Quách Văn T, Quách Trường B và Lâm Văn T2 đến để tổ chức nhậu tại khu vực hành lang nhà của ông Đ. Cùng thời điểm trên, Từ Kim L là con gái ông Đức cũng mời bạn đến nhà ăn Tết, trong đó có Trương Hoài A, Lê Văn T1, Huỳnh Hoàng H, Huỳnh Cẩm N, Nguyễn Cao Kỳ D và một số người khác nhậu trước sân nhà của ông Đ. Giữa Quách Trường B và Nguyễn Cao Kỳ D có mối quan hệ bạn bè trước đó.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi hai nhóm đang ngồi nhậu thì Quách Trường B cầm ly bia sang mời nhóm bạn của L, B nhìn thấy Kỳ D ngồi cạnh Trương Hoài A nên ghen tức, B dùng tay trái đánh vào mặt của A, A đứng lên đánh lại B nhưng không trúng, thấy vậy H và T1 đứng lên để bảo vệ A, T1 đánh nhau với B, còn H và A thì đi ra ngoài lộ, mọi người có mặt tại nhà ông Đ can ngăn B và T1 ra nhưng không được, B chửi và đánh T1, thấy vậy H đi đến xe của H mở cốp xe lấy con dao bằng kim loại màu trắng, dài 23,5cm, lưỡi dao rộng 3,5cm, cán dao màu đen. Lúc này ông Đ nhìn thấy H lấy dao nên chạy đến ôm H lại để giành lấy cây dao, khi ông Đ và H đang giằng co thì H bị đứt tay chảy máu, A thấy ông Đ đang ôm H nên chạy đến hỗ trợ H và giật lấy cây dao, lúc này có người đánh vào lưng A, khi giật được cây dao A quay qua phía sau thấy T đứng gần nghĩ là T đánh mình nên A đã dùng dao chém về phía T, làm trúng vào tay của T 03 - 04 cái làm T té xuống đất. Nhìn thấy A dùng dao tấn công T nên Quách Trường B nhặt một thanh sắt dài 70cm chạy đến chỗ A, thì A bỏ chạy ra lộ nên B đuổi theo dùng thanh sắt đánh A,

lúc này A dùng tay đỡ, B tiếp tục đánh thêm một cái trúng vào mặt của A. A cầm dao bỏ chạy, B đuổi theo một đoạn thì quay lại và ném thanh sắt xuống sân. A chạy đến nhà bà Nguyễn Thị Thanh P gần đó ném bỏ cây dao và liên hệ với người thân đến rước A về. Quách Văn T được người nhà đưa đến Trung tâm Y tế huyện Thanh T để băng bó vết thương sau đó chuyển đến bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ đến ngày 08/02/2022 thì ra viện. A được người nhà đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Thanh T sau đó thì chuyển đến Bệnh viện đa khoa Thanh Vũ Bạc Liêu điều trị.

Ngày 19/02/2022 Quách Văn T có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Trương Hoài A và ngày 04/3/2022 Trương Hoài A có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Quách Trường B.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh T đã tiến hành trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích đối với T và A.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 141/TgT-PY ngày 04/4/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng đối với thương tích của Quách Văn T: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế hiện tại là: 24%. Kết luận khác: Thương tích có đặc điểm do vật sắc gây nên.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 154/TgT-PY ngày 14/4/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng đối với Trương Hoài A: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế hiện tại là: 20%. Kết luận khác: Thương tích có đặc điểm do vật tày gây nên.

Không đồng ý với kết luận giám định của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng các bị cáo Trương Hoài A và Quách Trường B có đơn yêu cầu giám định lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh T đã tiến hành trưng cầu giám định lại tại Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 3041/C09B và số 3044/C09B ngày 02/6/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của Quách Văn T như sau: Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của Quách Văn T là: 24%. Các thương tích của ông Quách Văn T có đặc điểm phù hợp do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 3042/C09B và số 3043/C09B ngày 02/6/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của Trương Hoài A như sau: Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của ông Trương Hoài A là: 20%. Các thương tích trên người ông Trương Hoài A có đặc điểm phù hợp do vật tày; vật tày có cạnh tác động gây ra.

Tại Bản Cáo trạng số 10/CT-VKSTT ngày 06/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh T truy tố các bị cáo Trương Hoài A, Quách Trường B về tội “Cố

ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Trương Hoài A thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo trình bày chính bị cáo là người giật cây dao của Huỳnh Hoàng H trong lúc H và ông Đ giằng co với nhau và sau đó dùng chính con dao này chém dây thương tích cho bị hại Quách Văn T với tổn thương cơ thể 24% như kết luận giám định, hiện bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại T số tiền 43.000.000 đồng. Tại phiên tòa đồng thời với tư cách là bị hại Trương Hoài A đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Quách Trường B và đồng ý xin cho bị cáo B được hưởng án treo.

Bị cáo Quách Trường B thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo trình bày bị cáo là người gây sự trước với Trương Hoài A sau khi thấy A ngồi cạnh người yêu cũ của bị cáo, sau khi thấy A dùng dao chém Quách Văn T, bị cáo mới dùng thanh sắt dài 70cm đánh trúng vào tay và mặt A gây thương tích cho A với tổn thương cơ thể 20% như kết luận giám định, hiện bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại A số tiền 15.000.000 đồng.

Tại đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại ông Quách Văn T trình bày nội dung: Bị cáo A gây thương tích cho ông nhưng nay sức khỏe ông đã ổn định, bị cáo A đã bồi thường cho ông số tiền 43.000.000 đồng và đã nhận lỗi, ăn năn, hối hận, nay xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A, xin cho bị cáo A được hưởng án treo để lao động kiếm tiền và làm việc có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng, phân tích, đánh giá động cơ, mục đích, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuyên bố các bị cáo A, B phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị xử phạt bị cáo A, B cùng mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo. Về vật chứng tịch thu tiêu hủy 01 cây dao, 01 miếng vải. Về trách nhiệm dân sự các bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu thêm nên không xem xét. Về án phí các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Phiên tòa hôm nay bị hại ông Quách Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt; vắng mặt ông Lê Văn T1, ông Từ Kim Đ, bà Từ Kim L, bà Nguyễn Thị Thanh P, bà Lâm Mỹ L, bà Nguyễn Cao Kỳ D và ông Lâm Văn T2. Xét thấy, việc vắng mặt không cản trở việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa các bị cáo Trương Hoài A, Quách Trường B đều thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/02/2022, tại nhà của ông Từ Kim Đ ở ấp Trung T, xã Tuân T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Trương Hoài A đã có hành vi dùng dao chém vào tay bị hại Quách Văn T gây thương tích cho ông Táo với tỷ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 24%. Bị cáo Quách Trường B dùng thanh sắt dài 70cm đánh trúng tay và mặt của Trương Hoài A gây thương tích cho A với tỷ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 20%.

[4] Các bị cáo Trương Hoài A và Quách Trường B đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm hại sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo A dùng dao gây thương tích cho ông T tỷ lệ 24%, bị cáo B dùng thanh sắt gây thương tích cho A tỷ lệ 20%, dao và thanh sắt đều là loại hung khí nguy hiểm, nên hành vi bị cáo A, B đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Do vậy, bản Cáo trạng số 10/CT-VKSTT ngày 06/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T truy tố các bị cáo về tội danh theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy rằng, các bị cáo A và B đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo A, B đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả. Ngoài ra, bị cáo A được bị hại T làm đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo hưởng án treo, bị cáo có ông nội và bà nội đều là thương binh. Bị cáo B tại phiên tòa được A xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo A, B.

[7] Do các bị cáo A, B đều có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này có chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2

Điều 51, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định, đã khắc phục toàn bộ thiệt hại và được bị hại xin cho các bị cáo hưởng án treo. Xét thấy không bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù, thì bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo, nên không cần cách ly khỏi xã hội mà giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ sức răn đe, đồng thời thể hiện tính nhân đạo và tính khoan hồng của pháp luật, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo A, B được hưởng án treo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại T đã nhận tiền bồi thường thiệt hại từ bị cáo A số tiền 43.000.000 đồng, A nhận tiền bồi thường thiệt hại từ bị cáo B số tiền 15.000.000 đồng, cả T và A đều không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên bố tịch thu tiêu hủy các vật chứng trong vụ án gồm 01 (một) cây dao bằng kim loại có lưỡi màu trắng, cán nhựa màu đen, dài 23,5cm (lưỡi dài 13,5cm, cán dài 10cm) mũi nhọn, bề rộng lưỡi dao 3,5cm và 01 miếng vải màu trắng được cuộn lại ở hai đầu có buộc dây thun màu vàng. Hiện vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng).

[10] Từ những phân tích nêu trên toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, cũng như về trách nhiệm dân sự, án phí là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về hành vi của ông Huỳnh Hoàng H có tham gia đánh nhau, cây dao là của H nhưng khi H vừa lấy từ trong cốp xe ra thì bị ông Từ Kim Đ can ngăn ôm giật lấy cây dao, khi đó bị cáo A giật cây dao trên tay ông Đ và H đang giằng co và dùng làm hung khí tấn công T, nên H được xác định không phải là đồng phạm trong vụ án, H không gây thương tích cho bị hại nên không bị xử lý hình sự mà bị Công an huyện Thạnh T xử phạt vi phạm hành chính.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Trương Hoài A và Quách Trường B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Trương Hoài A 02 (hai) năm tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo với thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án ngày 22/9/2022.

Giao bị cáo Trương Hoài A cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh T, huyện Thạnh

T, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Quách Trường B 02 (hai) năm tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo với thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án ngày 22/9/2022.

Giao bị cáo Quách Trường B cho Ủy ban nhân dân thị trấn Phú L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.*

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

2. Về Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên bố tịch thu tiêu hủy các vật chứng trong vụ án gồm 01 (một) cây dao bằng kim loại có lưỡi màu trắng, cán nhựa màu đen, dài 23,5cm (lưỡi dài 13,5cm, cán dài 10cm) mũi nhọn, bề rộng lưỡi dao 3,5cm và 01 miếng vải màu trắng được cuộn lại ở hai đầu có buộc dây thun màu vàng. Hiện vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Trương Hoài A và Quách Trường B mỗi người phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối người vắng mặt kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh T;
- Công an huyện Thạnh T
- (Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, CQTHAHS);
- CCTHADS huyện Thạnh T;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Nghiệp**